

## Bài 12

# NHẬT BẢN GIỮA THẾ KỈ XIX – ĐẦU THẾ KỈ XX

(1 tiết)

## I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

### 1. Kiến thức

Giúp HS :

– Hiểu rõ những cải cách tiến bộ của Thiên hoàng Minh Trị năm 1868. Thực chất đây là một cuộc cách mạng tư sản, đưa nước Nhật phát triển nhanh chóng sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa.

– Thấy được chính sách xâm lược từ rất sớm của giới thống trị Nhật Bản cũng như cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX.

### 2. Tư tưởng

Nhận thức rõ vai trò, ý nghĩa của những chính sách cải cách tiến bộ đối với sự phát triển của xã hội, đồng thời giải thích được vì sao chiến tranh thường gắn liền với chủ nghĩa đế quốc.

### 3. Kỹ năng

Nắm vững được khái niệm "cải cách", biết sử dụng bản đồ để trình bày các sự kiện có liên quan đến bài học.

## II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

+ Nhật Bản là một quần đảo nằm dài ở phía đông bắc châu Á, trên Thái Bình Dương. Từ năm 1603 đến năm 1868, Nhật Bản dưới sự thống trị của chế độ Mạc phủ – quyền hành nằm trong tay Tướng quân (Sô-gun), còn Thiên hoàng (Mi-ca-đô) chỉ tồn tại trên danh nghĩa. Tháng 2 – 1867, Mút-su-hi-tô lên ngôi, hiệu là Minh Trị (Meiji), đã tiến hành một loạt cải cách tiến bộ, thủ tiêu chế độ phong kiến, đưa Nhật Bản phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

+ Những cải cách của Minh Trị được tiến hành trên nhiều mặt của đời sống xã hội, theo gương các nước tư bản phương Tây : xoá bỏ quyền sở hữu ruộng đất

phong kiến, thống nhất thị trường dân tộc, thống nhất tiền tệ, cải cách hành chính, xây dựng cơ sở hạ tầng, đường sá, phục vụ giao thông liên lạc. Thi hành chính sách giáo dục bắt buộc, chú trọng nội dung khoa học – kĩ thuật trong chương trình giảng dạy, cử những học sinh ưu tú đi học ở các nước phương Tây, lập quân đội thường trực...

+ Trong vòng 25 năm sau cải cách, Nhật Bản phát triển hết sức nhanh chóng. Sau năm 1871, Nhật phát triển hơn Nga tới 10 lần.

+ Tiến theo con đường đế quốc chủ nghĩa, Nhật Bản đã thi hành chính sách đối ngoại hiếu chiến, xâm lược. Để thực hiện mục tiêu trên, chính phủ Nhật Bản đã chú trọng phát triển kinh tế công nghiệp quân sự, xây dựng quân đội hiện đại và thực hiện đường lối chiến tranh xâm lược.

Nhật Bản đã tiến hành những cuộc chiến tranh xâm lược :

- Chiến tranh Đài Loan năm 1874 ;
- Chiến tranh Nhật – Trung (1894 – 1895) ;
- Chiến tranh Nhật – Nga (1904 – 1905).

### III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU CẦN CHO BÀI GIẢNG

- Bản đồ treo tường nước Nhật cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX.
- Tranh ảnh về Nhật Bản đầu thế kỉ XX.

### IV – GỢI Ý THỰC HIỆN BÀI GIẢNG

#### 1. Giới thiệu bài mới

GV nêu câu hỏi đầu giờ nhằm định hướng nhận thức cho HS, kích thích sự chú ý của các em vào nội dung cơ bản của bài : "Các em hãy theo dõi bài học và giải đáp : Vì sao vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, trong khi hầu hết các nước ở châu Á trở thành thuộc địa và phụ thuộc các nước tư bản phương Tây thì Nhật Bản vẫn giữ được độc lập và còn phát triển kinh tế nhanh chóng, trở thành nước đế quốc chủ nghĩa ?". GV có thể nhắc lại ý trên hai lần để HS hiểu sâu hơn vấn đề đặt ra và cần phải giải đáp.

## 2. Dạy và học bài mới

### Mục I – Cuộc Duy tân Minh Trị

– Sử dụng lược đồ "Đế quốc Nhật cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX", GV giới thiệu sơ lược : "Nhật Bản là một quốc gia đảo ở Đông Bắc châu Á. Đất nước Nhật Bản trải dài theo hình cánh cung gồm bốn đảo chính : Hôn-su, Hốc-cai-đô, Kiu-si-u và Si-cô-cư, diện tích khoảng 374 000 km<sup>2</sup>. Vào giữa thế kỉ XIX, chế độ phong kiến Nhật Bản đã rơi vào tình trạng bế tắc, suy thoái, không đủ sức chống lại sự xâm nhập của đế quốc Âu - Mĩ (giống tình hình chung ở các nước châu Á vào giữa thế kỉ XIX). Bước sang nửa sau thế kỉ XIX, khi những mâu thuẫn trong xã hội Nhật Bản đã làm cho chế độ phong kiến Nhật khủng hoảng nghiêm trọng, thì sự xâm nhập của tư bản phương Tây càng đẩy nó đi tới chỗ không sao cứu vãn được.

Trên quần đảo Phù Tang, Mĩ là kẻ đầu tiên quyết định dùng vũ lực buộc Sô-gun phải "mở cửa". Mĩ không chỉ coi Nhật Bản là một thị trường, mà còn âm mưu dùng Nhật Bản làm bàn đạp tấn công Triều Tiên và Trung Quốc.

– Về cuộc Duy tân Minh Trị, GV có thể kể vài nét về Thiên hoàng Minh Trị : Vua Mút-su-hi-tô lên kế vị vua cha tháng 11 – 1867 khi mới 15 tuổi. Ông là người rất thông minh, dũng cảm, biết chăm lo việc nước, biết theo thời thế và biết dùng người. Tháng 1 – 1868, ông ra lệnh truất quyền Sô-gun và thành lập chính phủ mới, thủ tiêu chế độ Mạc phủ, lấy hiệu là Minh Trị. Thiên hoàng Minh Trị đã tiến hành những cải cách tiến bộ theo phương Tây để canh tân đất nước (theo SGK).

Đến đây, GV nêu vấn đề : "Căn cứ vào đâu để khẳng định cuộc Duy tân Minh Trị là một cuộc cách mạng tư sản ?". Rồi hướng sự giải đáp theo nội dung sau :

+ Đầu năm 1868, chế độ phong kiến Nhật Bản đã chấm dứt ; chính quyền phong kiến của Sô-gun đã chuyển sang tay quý tộc tư sản hoá đứng đầu là Thiên hoàng Minh Trị.

+ Những cải cách "Âu hoá" về hành chính, kinh tế, tài chính, văn hoá, giáo dục mang tính chất tư sản rõ rệt : xoá bỏ các "phiên", thống nhất thị trường dân tộc (1871), thống nhất tiền tệ ; xoá bỏ quyền sở hữu ruộng đất phong kiến (1871), lập quân đội thường trực theo nghĩa vụ quân sự (1872)...

– Sau khi giúp HS nắm được nội dung của cuộc cải cách, GV kết luận, vạch rõ đặc điểm của cải cách năm 1868 là cuộc cách mạng tư sản, do liên minh quý tộc tư sản tiến hành "từ trên xuống", có nhiều hạn chế. Nhưng dù sao, nó cũng đã mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển, đưa Nhật Bản thành một nước có nền kinh tế công thương nghiệp phát triển nhất ở châu Á, giữ vững được độc lập, chủ quyền trước sự xâm lược của đế quốc phương Tây.

## **Mục II – Nhật Bản chuyển sang chủ nghĩa đế quốc**

– Dựa vào SGK, GV cho HS thấy những biểu hiện chủ yếu của việc Nhật Bản chuyển mạnh sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa : đẩy mạnh công nghiệp hoá, tập trung công nghiệp, thương nghiệp và ngân hàng, vai trò của các tổ chức độc quyền. Những vấn đề này đã được giới thiệu ở bài "Các nước đế quốc cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX".

GV có thể giới thiệu thêm một số nét cụ thể về công ti Mít-xui như sau : Lúc đầu là một hãng buôn ra đời vào thế kỉ XVII, ngày càng phát triển và cho vay lãi. Vì tích cực ủng hộ Nhật hoàng nên được nhiều đặc quyền. Vào đầu thế kỉ XX, nó đã nắm nhiều ngành kinh tế lớn, quan trọng như khai mỏ, điện, dệt... Nó chi phối đời sống xã hội Nhật đến mức như một nhà báo kể lại : "Anh có thể đi đến Nhật trên chiếc tàu thuỷ của hãng Mít-xui, tàu chạy bằng than đá của Mít-xui, cập bến của Mít-xui, sau đó đi tàu điện của Mít-xui đóng, đọc sách do Mít-xui xuất bản, dưới ánh sáng bóng điện do Mít-xui chế tạo..."

– Nội dung lớn thứ hai của mục này cần khắc hoạ cho HS là sự bành trướng của đế quốc Nhật hồi cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX. Thời gian này đường lối ngoại giao của Nhật Bản có hai nét nổi bật : + Tìm mọi cách xoá bỏ những hiệp ước bất bình đẳng ; + Thực hiện chính sách ngoại giao xâm lược bành trướng, hung hãn không kém gì các nước phương Tây và tìm mọi cách áp đặt ách thống trị thực dân lên các nước láng giềng. GV cho HS sử dụng lược đồ trong SGK, xác định các vị trí bành trướng của Nhật Bản cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX :

+ *Chiến tranh Nhật – Trung (1894 – 1895)*. Năm 1894, chiến tranh Nhật – Trung bùng nổ về vấn đề bán đảo Triều Tiên. Quân Nhật đại thắng, lục quân tràn cả sang Trung Hoa, uy hiếp Bắc Kinh, chiếm Đài Loan và bán đảo Liêu Đông.

+ *Chiến tranh Nhật – Nga (1904 – 1905)*, Nga thua trận phải nhường cho Nhật cửa biển Lữ Thuận, phía nam đảo Xa-kha-lin, thừa nhận cho Nhật Bản chiếm đóng Triều Tiên. Chiến tranh Nhật – Nga đã đưa Nhật Bản lên địa vị một cường quốc đế quốc ở Viễn Đông. Mĩ lại tìm cách kiềm chế Nhật, làm phát sinh mâu thuẫn Nhật – Mĩ (kết quả là chiến tranh Thái Bình Dương giữa Nhật – Mĩ những năm 1941 – 1945).

### **Mục III – Cuộc đấu tranh của nhân dân lao động Nhật Bản**

Cho HS đọc SGK để các em thấy rõ sự bóc lột nặng nề của chế độ tư bản chủ nghĩa dẫn đến tình trạng cực khổ của quần chúng nhân dân lao động, trước hết là công nhân, là nguyên nhân của phong trào đấu tranh ở Nhật Bản vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX.

Về phong trào công nhân, GV cần lưu ý : các tổ chức công đoàn đã ra đời, lãnh đạo đấu tranh. Nhấn mạnh vai trò của Ca-tai-a-ma Xen trong việc truyền bá chủ nghĩa Mác – Lê-nin vào Nhật Bản và thành lập Đảng Xã hội Nhật Bản.

Cuối cùng, ngoài việc hướng dẫn HS trả lời các câu hỏi trong SGK, GV hỏi thêm để HS suy nghĩ, tranh luận : "Vì sao Nhật Bản không bị biến thành thuộc địa hay nửa thuộc địa ?", "Tại sao gọi chủ nghĩa đế quốc Nhật là chủ nghĩa đế quốc phong kiến quân phiệt ?" v.v...

### **Sơ kết bài học**

Nhật Bản là nước phong kiến, song nhờ thực hiện cải cách nên không chỉ thoát khỏi số phận một nước thuộc địa mà trở thành nước tư bản và tiến lên chủ nghĩa đế quốc.

– Cuộc đấu tranh của các tầng lớp nhân dân lao động, đặc biệt là công nhân, ngày một dâng cao.

### **Gợi ý trả lời các câu hỏi và bài tập**

1. Nêu việc thực hiện các cuộc cải cách ; những cải cách này góp phần biến đổi xã hội ra sao ?

2. Sự ra đời các công ti độc quyền, xâm chiếm thuộc địa...

## V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

– Ca-tai-a-ma Xen (1859 – 1933) xuất thân trong một gia đình nông dân nghèo. Năm 23 tuổi, ông làm công nhân in ở Tô-ki-ô. Ông là người thông minh, có nghị lực, hoạt động trong phong trào công nhân vào giữa năm 90 của thế kỉ XIX, chủ yếu trong phong trào công nhân sản xuất vũ khí và công nhân luyện gang thép, kĩ nghệ quân sự. Ông xuất bản báo *Thế giới Lao động* – cơ quan ngôn luận đấu tranh cho quyền lợi phong trào công nhân. Năm 1898, Ca-tai-a-ma Xen đã lãnh đạo công nhân đường sắt bãi công thắng lợi sau hàng tháng trời. Ngày 20 – 5 – 1901, ông sáng lập Đảng Xã hội – dân chủ Nhật với cương lĩnh : không phân biệt chủng tộc, chế độ chính trị, thực hiện bốn biển là nhà ; vì thế giới hoà bình và giải trừ quân bị ; xoá bỏ xã hội có giai cấp ; quốc hữu hoá ruộng đất và tư bản...

– Minh Trị (Meiji, 1852 – 1912) là hiệu của hoàng đế Nhật Bản Mút-su-hi-tô. Năm 1867, Mút-su-hi-tô lên nối ngôi vua cha khi mới 15 tuổi. Tất cả mọi quyền hành trong nước đều nằm trong tay Mạc phủ dòng họ Tô-cư-ga-oa. Sau khi lật đổ chế độ Mạc phủ, Thiên hoàng Mút-su-hi-tô thực hiện một loạt cải cách có tính chất tư sản mà lịch sử gọi là "Cải cách Minh Trị" (Minh Trị có nghĩa là *sự cai trị sáng suốt*). Những cải cách này đã thủ tiêu chế độ phong kiến phân tán và những cản trở của chế độ phong kiến, thúc đẩy nền kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển ở Nhật Bản, đưa nước Nhật phong kiến thành một nước tư bản chủ nghĩa, thoát khỏi sự nô dịch của nước ngoài.